



Xây dựng hồ sơ nhân vật để dạy học mạch kiến thức Lịch sử - Văn hoá của nội dung giáo dục địa phương tỉnh Thừa Thiên Huế cấp trung học cơ sở

Trần Thị Hải Lê

Khoa Lịch sử, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế

THÔNG TIN BÀI BÁO

Quá trình xử lý:

Ngày nhận bài: 14/01/2024

Ngày nhận bản chỉnh sửa: 22/3/2024

Ngày nhận đăng: 25/3/2024

Ngày xuất bản: 20/8/2026

Từ khóa:

Hồ sơ;

Nhân vật;

Giáo dục địa phương;

Thừa Thiên Huế;

Trung học cơ sở.

TÓM TẮT

Trên cơ sở phân tích các khái niệm liên quan, đặc điểm nội dung Giáo dục địa phương tỉnh Thừa Thiên Huế cấp trung học cơ sở, mạch nội dung Lịch sử - Văn hoá, bài viết đề xuất được hệ thống nhân vật và quy trình xây dựng hồ sơ nhân vật trong dạy học mạch kiến thức Lịch sử - Văn hoá của nội dung Giáo dục địa phương tỉnh Thừa Thiên Huế cấp trung học cơ sở.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Dạy học lịch sử là dạy sự kiện lịch sử, mà các sự kiện này thường gắn với nhân vật cụ thể. Từ giữa thế kỷ XX, khi được hỏi về việc các trường phổ thông nên dạy lịch sử như thế nào, nhà bác học Albert Einstein từng khẳng định: “*Khi dạy sử, nên bàn luận kỹ về những nhân vật mang lại lợi ích cho nhân loại qua sự độc lập của tính cách và phán đoán*” (Trần, 2021, p. 209). Từ lâu, các nhà nghiên cứu, giáo dục lịch sử trong và ngoài nước đã nhận thấy tầm quan trọng của việc dạy học nhân vật để làm rõ các sự kiện và quá trình lịch sử. Bởi trong quá trình quần chúng nhân dân sáng tạo ra lịch sử, mỗi cá nhân tùy theo vị trí, vai trò và năng lực sáng tạo mà họ sẽ có đóng góp cụ thể. Theo ý nghĩa ấy, mỗi cá nhân đều “in dấu ấn” của mình vào quá trình sáng tạo lịch sử, đặc biệt là các cá nhân kiệt xuất. Cho nên, trong quá trình dạy học, GV phải giúp HS hiểu rõ được đóng góp, tác động của các nhân vật lịch sử, để từ đó các em biết đưa ra thái độ, tình cảm đúng đắn.

Là một môn học bắt buộc trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, nội dung Giáo dục địa phương (GDĐP) tỉnh Thừa Thiên Huế (TTH) được thực hiện ở cấp trung học cơ sở (THCS) từ năm học 2021-2022. Cho nên, hiện nay giáo viên (GV) gặp nhiều khó khăn vì thiếu tư liệu, trong đó có tư liệu về nhân vật để dạy học. Để khắc phục vấn đề này, việc xây dựng hồ sơ nhân vật để dạy học mạch kiến thức Lịch sử - Văn hoá của nội dung GDĐP tỉnh TTH cấp THCS là rất cần thiết.

2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Nhân vật lịch sử

2.1.1. Khái niệm

Theo Nguyễn Lân, nhân vật (nhân: người; vật cái tồn tại trong không gian và thời gian) được hiểu theo hai nghĩa: 1. *Người có một vai trò nào đó.* 2. *Người được diễn tả trong một tác phẩm văn nghệ* (Nguyễn, 2000a, p. 318).

Tác giả Nguyễn Như Ý cho rằng, nhân vật là: 1. *Vai trong các tác phẩm văn học.* 2. *Người có tiếng tăm, vai vế, vai trò trong xã hội* (Nguyễn, 2000b, p. 423).

Từ điển thuật ngữ lịch sử phổ thông do Phan Ngọc Liên chủ biên định nghĩa: “*Nhân vật lịch sử là người*

Tác giả liên hệ: Trần Thị Hải Lê;

Địa chỉ e-mail: tranthihaile@dhsphue.edu.vn

DOI: <https://doi.org/10.26459/jse.123.2026>

có một vai trò nhất định trong một sự kiện lịch sử, một thời kì lịch sử” (Phan, 2009, p. 26).

Liên quan đến thuật ngữ nhân vật, còn có các thuật ngữ: Nhân tài, danh nhân, vĩ nhân.

“Nhân tài là người có tài năng kiệt xuất” (Nguyễn, 2000a, p. 926); “nhân tài là người có tài năng, có thể đảm đương việc khó” (Nguyễn, 2000a, p. 1318).

“Danh nhân là người có danh tiếng”, “danh nhân là người có tiếng tăm lừng lẫy” (Nguyễn, 2000a, p. 481), “danh nhân là người nổi tiếng” (Nguyễn, 2000b, p. 155).

“Vĩ nhân (vĩ: rất lớn, nhân: người): người làm nên sự nghiệp cực lớn” (Nguyễn, 2000a, p. 2021).

Như vậy, đặc điểm giống nhau giữa các khái niệm này là đề cập đến những người có một vai trò nhất định trong một sự kiện, một thời kì lịch sử. Tuy nhiên, sự tác động của nhân vật lịch sử, nhân tài có thể tích cực (Quang Trung, Chủ tịch Hồ Chí Minh, Mác...) hoặc tiêu cực (Chie, Hít le...). Còn danh nhân, vĩ nhân phải là nhân vật lịch sử tích cực, có tiếng tăm tốt, có đóng góp trong tiến trình lịch sử và ảnh hưởng lâu dài. Với cách hiểu trên, có nhiều nhân vật nổi tiếng như Lê Chiêu Thống, Ngô Đình Diệm... không được gọi là danh nhân.

2.1.2. Phân loại nhân vật lịch sử

Việc phân loại giúp GV, HS hiểu được đặc điểm, giá trị của từng loại nhân vật lịch sử, từ đó lựa chọn biện pháp khai thác phù hợp với trình độ của HS và điều kiện của nhà trường. Trên cơ sở các tiêu chí, quan niệm khác nhau, nhân vật lịch sử được chia thành:

* Dựa trên cơ sở nội dung lịch sử - văn hoá, chúng ta có thể chia ra các nhóm nhân vật như sau:

- Nhân vật trên lĩnh vực chính trị: Đinh Bộ Lĩnh, Lý Công Uẩn, Trần Thủ Độ, Hồ Quý Ly, Lê Thánh Tông...

- Nhân vật trên lĩnh vực quân sự: Ngô Quyền, Lý Thường Kiệt, Lê Hoàn, Trần Quốc Tuấn, Lê Lợi...

- Nhân vật trên lĩnh vực văn hoá: Trần Nhân Tông, Tuệ Tĩnh, Nguyễn Trãi...

- Nhân vật trên lĩnh vực khoa học và giáo dục: Chu Văn An, Lương Thế Vinh,...

Việc phân chia các nhóm nhân vật như trên cũng chỉ mang tính chất tương đối dựa vào vai trò trong lĩnh vực mà họ đóng góp lớn nhất. Tuy nhiên, cũng có những nhân vật mà việc phân nhóm không thực hiện được rõ ràng, ví như Nguyễn Trãi, ông không chỉ là một nhà văn, một nhà thơ, một danh nhân văn hoá thế giới và dân tộc, mà còn đóng góp trên lĩnh vực văn hoá.

* Tùy theo yêu cầu cần đạt, nội dung bài học, phân loại nhân vật thành: Nhân vật lịch sử cần biết, nhân vật lịch sử cần hiểu.

- Nhân vật lịch sử cần biết: Là những nhân vật có tần số xuất hiện ít trong chương trình hay chỉ xuất hiện trong những thời điểm cụ thể của lịch sử. Vai trò của những nhân vật này cũng chỉ ở một thời điểm lịch sử nhất định và ảnh hưởng của họ cũng không sâu rộng.

- Nhân vật lịch sử cần hiểu: Là những nhân vật có vai trò to lớn đối với tiến trình lịch sử của dân tộc. Vì vậy, HS cần phải hiểu rõ về vai trò cụ thể của họ để hiểu sâu sắc nội dung kiến thức bài học.

* Căn cứ vào vai trò của nhân vật, phân loại nhân vật thành: nhân vật chính diện, nhân vật phản diện và nhân vật lưỡng tuyến.

- Nhân vật chính diện thường có những công lao, đóng góp tích cực cho xã hội, là “tấm gương” cho hậu thế noi theo, ví dụ: Trương Định, Nguyễn Trung Trực, Nguyễn Tri Phương, Nguyễn Đình Chiểu,...

- Nhân vật phản diện là những nhân vật đi ngược lại với nguyện vọng cộng đồng, gây nhiều tội ác, kìm hãm/cản trở sự phát triển của lịch sử, ví dụ: Lê Long Đĩnh, Lê Uy Mục, Lê Tương Dực, Trần Ích Tắc, Lê Chiêu Thống,...

- Nhân vật lưỡng tuyến là những nhân vật có những hành động tích cực lẫn tiêu cực, vừa có công, vừa có tội với lịch sử dân tộc, tùy vào góc độ tiếp cận, ví dụ: Phan Thanh Giản, Trương Vĩnh Ký...

* Căn cứ vào không gian: phân loại nhân vật thành: nhân vật của lịch sử Việt Nam, nhân vật của lịch sử thế giới.

- Nhân vật của lịch sử Việt Nam: là người có một vai trò nhất định trong một sự kiện lịch sử, một thời kì lịch sử của lịch sử Việt Nam.

- Nhân vật của lịch sử thế giới: : là người có một vai trò nhất định trong một sự kiện lịch sử, một thời kì lịch sử của các dân tộc khác, hoặc của thế giới.

Việc phân loại nhân vật lịch sử chỉ mang tính tương đối. Trong dạy học mạch nội dung Lịch sử - Văn hoá của nội dung GD ĐP tỉnh TTH ở trường THCS, GV cần kết hợp tất cả các cách phân loại này. Tùy thuộc nội dung bài học, ý tưởng sư phạm mà GV xác định nhân vật lịch sử cho phù hợp.

2.2. Hồ sơ nhân vật lịch sử

2.2.1. Khái niệm

Luật Lưu trữ năm 2011, định nghĩa: Hồ sơ là “một tập tài liệu có liên quan với nhau về một vấn đề, một sự việc, một đối tượng cụ thể hoặc có đặc điểm chung, hình thành trong quá trình theo dõi, giải quyết công việc thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, cá nhân” (Quốc hội, 2011). Như vậy, có thể hiểu hồ sơ là bộ sưu tập các tài liệu và thông tin liên quan được tổ chức và lưu trữ theo một cách có hệ thống. Hồ sơ thường chứa đựng các tài liệu gốc, bản sao mang thông tin và dữ liệu về một cá nhân, tổ chức hoặc một sự kiện cụ thể.

Như vậy, hồ sơ nhân vật lịch sử là tập hợp những tài liệu (thông tin, hình ảnh) liên quan đến các nhân vật lịch sử do người khác nghiên cứu hoặc của chính nhân vật tạo ra trong quá trình hoạt động, được lưu lại dưới nhiều hình thức khác nhau. Hồ sơ này có thể bao gồm bài viết, sách, tài liệu nghiên cứu, hình ảnh, hồi ký, thư từ, hiện vật và các nguồn tư liệu khác liên quan đến nhân vật lịch sử.

Xây dựng hồ sơ nhân vật lịch sử trong dạy học là quá trình tổng hợp và cấu trúc các thông tin, tài liệu, hoặc dữ liệu về nhân vật và sắp xếp thành hệ thống theo những nguyên tắc và phương pháp nhất định giúp cho việc tra cứu và sử dụng tài liệu về nhân vật được nhanh chóng.

2.2.2. Phân loại

Dựa vào các tiêu chí khác nhau, có nhiều cách phân loại hồ sơ nhân vật khác nhau:

STT	Tiêu chí	Cách phân loại
1	Theo tên các nhân vật lịch sử	Hồ sơ về Huyền Trân Công chúa, Chúa Nguyễn Hoàng, Chủ tịch Hồ Chí Minh ở Thừa Thiên Huế
2	Theo lĩnh vực	Hồ sơ các nhân vật trong lĩnh vực chính trị, quân sự, văn hoá, khoa học – công nghệ, giáo dục – đào tạo
3	Theo thời kỳ lịch sử	Hồ sơ các nhân vật thời kỳ cổ đại, trung đại, cận đại, hiện đại
4	Theo không gian	Hồ sơ các nhân vật lịch sử Việt Nam, lịch sử thế giới
5	Theo hình thức, định dạng của tài liệu trong hồ sơ	Hồ sơ gốc (bản in, viết tay như thư từ, bản thảo, sổ ghi chép,...); Hồ sơ điện tử, dạng file (các tài liệu được tạo ra và lưu trữ trong các định dạng như văn bản số, hình ảnh kỹ thuật số, bảng tính, file âm thanh hoặc video...)
6	Theo chương trình, SGK	Hồ sơ các nhân vật dạy học bài: Thừa Thiên Huế thời Trần - Hồ Hồ sơ các nhân vật dạy học bài: Thừa Thiên Huế thời Lê sơ và dấu ấn Chúa Tiên

2.3. Khái quát nội dung Giáo dục địa phương tỉnh Thừa Thiên Huế cấp THCS

Chương trình Giáo dục phổ thông (GDPT) 2018 được thực hiện ở cấp THCS từ năm học 2021-2022. Theo Quyết định Số: 928/QĐ-UBND về việc điều chỉnh khung chương trình tài liệu GDĐP tỉnh TTH - cấp THCS, mục tiêu của nội dung GDĐP tỉnh TTH là trang bị cho HS những hiểu biết cơ bản về lịch sử, văn hóa truyền thống, các vấn đề về địa lý, kinh tế, chính trị - xã hội, môi trường, con người của TTH (Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, 2022). Thông qua đó, bồi dưỡng cho HS tình yêu quê hương, đất nước, tìm hiểu và vận dụng những điều đã học để góp phần bảo tồn những giá trị văn hóa Huế, xây dựng văn hóa, kinh tế - xã hội tỉnh TTH ngày càng phát triển giàu mạnh.

Tài liệu GDĐP được biên soạn theo lớp (từ lớp 6 đến lớp 9). Mỗi khối lớp có 01 cuốn tài liệu, nội dung bao hàm các lĩnh vực về lịch sử, văn hóa địa phương; các vấn đề về địa lý, môi trường, kinh tế, chính trị - xã hội của địa phương gồm các mạch kiến thức về Lịch sử - Văn hóa, Văn học, Nghệ thuật, Địa lý - Môi trường, Kinh tế - Chính trị - Xã hội.

Chương trình được thiết kế theo các chủ đề (trong mỗi chủ đề có thể thiết kế theo từng bài học). Nội dung GDĐP được xây dựng đủ 35 tiết/khối lớp (trong đó gồm 31 tiết thực dạy, 4 tiết kiểm tra đánh giá định kì). Trong đó, mạch nội dung Lịch sử - Văn hóa bao gồm các chủ đề sau: Lớp 6: Chủ đề: Thừa Thiên Huế - Một vùng đất cổ xưa (8 tiết), gồm 3 bài; Lớp 7: Chủ đề: Thừa Thiên Huế từ thế kỉ X đến thế kỉ XVI (8 tiết), gồm 2 bài; Lớp 8: Chủ đề: Thừa Thiên Huế từ cuối thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX (9 tiết), gồm 2 bài; Lớp 9: Chủ đề: Thừa Thiên Huế từ năm 1918 đến nay (9 tiết), gồm 3 bài.

Trên cơ sở nội dung kiến thức của nội dung GDĐP tỉnh TTH cấp THCS, chúng tôi biên soạn hồ sơ nhân vật lịch sử theo bài học trong sách giáo khoa (SGK), giúp GV dễ dàng sử dụng trong quá trình dạy học.

2.4. Một số yêu cầu khi xây dựng hồ sơ nhân vật lịch sử trong dạy học mạch kiến thức Lịch sử - Văn hoá của nội dung GDĐP tỉnh TTH cấp THCS

2.4.1. Đảm bảo tính khoa học, tính tư tưởng của nguồn tư liệu

Hiện nay, với sự phát triển của công nghệ thông tin, nguồn tư liệu về nhân vật lịch sử rất phong phú. Chính

vì vậy, khi xây dựng hồ sơ, GV, HS phải đảm bảo tính chính xác, trung thực, khách quan của thông tin, thuật ngữ, khái niệm, định nghĩa, số liệu, sự kiện, hình ảnh trong tư liệu. Không sử dụng tư liệu có những nội dung còn tranh cãi, chưa hoàn toàn được thừa nhận; không được tóm tắt hoặc trích đoạn làm sai lệch nội dung của tư liệu về nhân vật. Tính tư tưởng thể hiện ở chỗ những tư liệu lịch sử đưa vào hồ sơ phải phù hợp với quan điểm của Đảng, Nhà nước, chủ nghĩa Mác – Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh về lịch sử và giáo dục lịch sử.

Để đảm bảo tính khoa học, tư tưởng, khi xây dựng hồ sơ nhân vật, GV phải dựa vào nguồn tài liệu chính thống, là kết quả nghiên cứu của các nhà khoa học được thẩm định, hoặc được các cơ quan chuyên môn, cơ quan quản lý nhà nước công nhận.

2.4.2. Đảm bảo phù hợp với yêu cầu cần đạt của chương trình và nội dung SGK

Yêu cầu cần đạt là kết quả mà HS cần đạt được về phẩm chất và năng lực sau mỗi cấp học, lớp học ở từng môn học và hoạt động giáo dục. Yêu cầu cần đạt là cơ sở để GV xác định mục tiêu, nội dung, phương pháp, phương tiện dạy học của chủ đề. Cho nên, trên cơ sở yêu cầu cần đạt, nội dung SGK, GV xác định trong các nhân vật được đưa vào giảng dạy, nhân vật lịch sử nào cần biết, nhân vật lịch sử nào cần hiểu. Để từ đó, GV xây dựng hồ sơ về nhân vật ở những mức độ và phù hợp với nội dung kiến thức của bài học.

2.4.3. Đảm bảo tính toàn diện của nguồn tư liệu trong hồ sơ nhân vật

Phương pháp hình thành, phát triển năng lực lịch sử được thực hiện trên nền tảng những nguyên tắc cơ bản của khoa học lịch sử: thông qua các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện lịch sử, phục dựng một cách chân thực, khách quan quá trình hình thành, phát triển của các sự kiện, quá trình lịch sử. Chính vì vậy, khi xây dựng hồ sơ nhân vật, GV chú ý đến tính đa dạng của các nguồn tư liệu như tư liệu gốc, tư liệu truyền miệng, tư liệu chữ viết, tranh ảnh lịch sử, bản đồ, biểu đồ, sa bàn, mô hình, phim tài liệu lịch sử,...

2.5. Hệ thống nhân vật cần xây dựng hồ sơ trong dạy học mạch kiến thức Lịch sử - Văn hoá của nội dung GDDP tỉnh TTH cấp THCS

Trên cơ sở chương trình, SGK GDDP tỉnh Thừa Thiên Huế lớp 6, 7, 8, GV cần xây dựng hồ sơ về những nhân vật sau (Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế & Sở Giáo dục và Đào tạo, n.d.):

Chủ đề, bài học	Nội dung kiến thức	Nhân vật lịch sử
Lớp 7: Chủ đề: Thừa Thiên Huế từ thế kỷ X đến thế kỷ XVI (8 tiết)		
Bài 1. Thừa Thiên Huế từ thế kỷ X đến đầu thế kỷ XV (thời kỳ chống quân Minh xâm lược)	- Cuộc hôn nhân lịch sử giữa vua Chăm và công chúa nhà Trần. - Khởi nghĩa Trần Ngỗi (1407 - 1408) - Khởi nghĩa Trần Quý Khoáng (1409 - 1414)	- Huyền Trân công chúa - Trần Ngỗi - Trần Ngỗi
Bài 2. Thừa Thiên Huế thời Lê sơ và Nguyễn Hoàng	- Năm 1466, vua Lê Thánh Tông đặt 13 đạo thừa tuyên trong cả nước, trong đó có thừa tuyên Thuận Hoá. - Giáo dục Nho học ở các địa phương cũng từng bước được mở rộng, góp phần đào tạo nhiều nhân tài ở buổi đầu như Hồ Long, Hồ Hưng, Nguyễn Hữu Nhuế, Cao Bá Tuế, Nguyễn Quang... - Năm 1558, chúa Tiên - Nguyễn Hoàng được cử vào cai trị Thuận Hoá, mở đầu cho lịch sử vùng đất Đàng Trong gắn liền với dòng họ Nguyễn.	- Vua Lê Thánh Tông - Hồ Long, Hồ Hưng, Nguyễn Hữu Nhuế, Cao Bá Tuế, Nguyễn Quang... - Chúa Tiên - Nguyễn Hoàng
Lớp 8: Chủ đề: Thừa Thiên Huế từ cuối thế kỷ XVI đến đầu thế kỷ XX (9 tiết)		
Bài 1. Thuận Hóa từ cuối thế kỷ XVI đến giữa thế kỷ XIX	- Chúa Sãi - Nguyễn Phúc Nguyên dời phủ từ Dinh Cát (Quảng Trị) về Phước Yên (xã Quảng Thọ, huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế). - Khởi nghĩa Lam Sơn - Gia Long thành lập vương triều Nguyễn. - Vua Minh Mạng chia cả nước làm 30 tỉnh và 1 phủ Thừa Thiên.	- Chúa Sãi - Nguyễn Phúc Nguyên - Nguyễn Nhạc, Nguyễn Huệ, Nguyễn Lữ - Vua Gia Long - Vua Minh Mạng
Bài 2. Phong trào yêu nước chống thực dân Pháp ở Thừa Thiên Huế từ năm 1885 đến năm 1918	- Cuộc tấn công quân Pháp ở Kinh thành Huế ngày 5/7/1885 - Cuộc khởi nghĩa của những nghĩa sĩ Cần vương như Đặng Huy Cát, Đặng Hữu Phở... - Hoạt động của Phan Bội Châu, Phan Chu Trinh - Kế hoạch khởi nghĩa ở Huế do Việt Nam Quang phục hội lãnh đạo (1916) - Thời niên thiếu của Nguyễn Tất Thành tại Thừa Thiên Huế	- Tôn Thất Thuyết, vua Hàm Nghi - Đặng Huy Cát, Đặng Hữu Phở - Phan Bội Châu, Phan Chu Trinh - Vua Duy Tân, Thái Phiên, Trần Cao Vân - Nguyễn Tất Thành

2.6. Quy trình xây dựng hồ sơ nhân vật trong dạy học mạch kiến thức Lịch sử - Văn hoá của nội dung GDĐP tỉnh TTH cấp THCS

Quy trình xây dựng hồ sơ nhân vật trong dạy học mạch kiến thức Lịch sử - Văn hoá của nội dung GDĐP tỉnh TTH cấp THCS được thực hiện theo các bước sau:

- Bước 1: Nghiên cứu chương trình, yêu cầu cần đạt và nội dung SGK để xác định những nhân vật liên quan. Nghiên cứu nội dung sự kiện để xác định những kiến thức về nhân vật cần phải tìm kiếm và lập hồ sơ.
- Bước 2: Suu tầm thông tin tư liệu về nhân vật. Đây là bước khó khăn nhất, đòi hỏi sự gia công nhiều nhất của GV và HS. Có thể tìm tư liệu ở nhiều nguồn khác nhau: sách, báo, tạp chí của thư viện quốc gia, thư viện tỉnh, các trung tâm lưu trữ, các bảo tàng, internet, các ứng dụng công nghệ thông tin...

STT	Tên nhân vật	Tiểu sử về nhân vật	Tư liệu					Website
			Tư liệu viết	Tư liệu hình ảnh	Tư liệu gốc	Tư liệu truyền miệng	Tư liệu hình ảnh	

- Bước 3: Tổ chức hồ sơ về nhân vật. Do sẽ có nhiều loại hình tư liệu về một nhân vật, nên cần phân loại tư liệu, lập danh mục để sắp xếp, quản lý thông tin một cách khoa học, giúp cho quá trình tra cứu và sử dụng thuận tiện. Dù tổ chức hồ sơ ở dạng bản cứng hay bản mềm thì đều cần có Danh sách các tài liệu có trong hồ sơ. GV có thể phân loại tư liệu trong hồ sơ nhân vật theo loại hình tư liệu hoặc theo nội dung SGK...

- Bước 4: Bổ sung hồ sơ, cập nhật hồ sơ thường xuyên khi có thông tin tư liệu mới về nhân vật.

3. KẾT LUẬN

Trong quá trình dạy học mạch nội dung Lịch sử - Văn hoá, xây dựng hồ sơ nhân vật không chỉ giúp HS hiểu rõ được đóng góp, tác động của các nhân vật, thể hiện thái độ, tình cảm đúng đắn, mà còn hình thành ở các em suy nghĩ, động lực đóng góp cho sự nghiệp xây dựng quê hương, đất nước.

Trên cơ sở phân tích các khái niệm liên quan, đặc điểm nội dung GDĐP tỉnh TTH cấp THCS, mạch nội dung Lịch sử - Văn hoá, đề tài đã đề xuất được hệ thống nhân vật và quy trình xây dựng hồ sơ nhân vật trong dạy học mạch kiến thức Lịch sử - Văn hoá của nội dung GDĐP tỉnh TTH cấp THCS. Trên cơ sở đó, GV có thể vận dụng vào thực tiễn dạy học, góp phần nâng cao hiệu quả nội dung GDĐP tỉnh TTH cấp THCS.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Nguyễn, L. (2000a). *Từ điển từ và ngữ Việt Nam*. Nhà xuất bản Thành phố Hồ Chí Minh.
- Nguyễn, N. Y. (Chủ biên). (2000b). *Từ điển tiếng Việt cho học sinh dân tộc*. Nhà xuất bản Giáo dục.
- Phan, N. L. (Chủ biên). (2009). *Từ điển thuật ngữ lịch sử phổ thông*. Nhà xuất bản Đại học Quốc gia.
- Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. (2011). *Luật Lưu trữ* (Luật số 01/2011/QH13).
- Trần, B. H. (2021). Xây dựng hồ sơ danh nhân lịch sử Việt Nam phục vụ dạy học cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945–1954) lớp 12 (Chương trình GDPT 2018). Trong *Kỷ yếu Hội thảo khoa học Chương trình giáo dục lịch sử phổ thông 2018 và SGK Lịch sử mới từ nội dung đến thực tiễn triển khai* (tr. 209–217). Nhà xuất bản Khoa học xã hội.
- Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế. (2022). *Quyết định số 928/QĐ-UBND về việc điều chỉnh khung chương trình tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Thừa Thiên Huế – cấp THCS*.
- Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, & Sở Giáo dục và Đào tạo. (n.d.). *Tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Thừa Thiên Huế lớp 6*.
- Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, & Sở Giáo dục và Đào tạo. (n.d.). *Tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Thừa Thiên Huế lớp 7*.
- Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, & Sở Giáo dục và Đào tạo. (n.d.). *Tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Thừa Thiên Huế lớp 8*.

Building character profiles to teach the circuit of knowledge History – Culture of local educational content Thua Thien Hue province at the secondary school**Tran Thi Hai Le***Department of History, University of Education, Hue University*

ARTICLE INFO*Article history:**Received: 14 January 2024**Received in revised form: 22 March 2024**Accepted: 25 March 2024**Published: 20 August 2026*

*Keywords:**Profile;**Character;**Local education;**Thua Thien Hue province;**Secondary school.*

*Corresponding author:**Tran Thi Hai Le**E-mail address:**tranthihaile@dhsphue.edu.vn*

ABSTRACT

Based on the analysis of related concepts, content characteristics of local education in Thua Thien Hue province at the secondary school, History - Culture content, the article proposes a system of characters and processes building character profiles in teaching the History - Culture knowledge circuit of the local education content of Thua Thien Hue province at the secondary school.